

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN GIAO THÔNG VẬN TẢI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 397/CDN

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2019

V/v tuyên truyền, phổ biến chiến
lược bảo vệ Tổ quốc

Kính gửi: Công đoàn cấp trên cơ sở và cơ sở trực thuộc

Thực hiện công văn số 204/BTG ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tuyên truyền, phổ biến chiến lược bảo vệ Tổ quốc;

Nhằm nâng cao nhận thức, sự thống nhất và đồng thuận cao trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay, Ban Thường vụ Công đoàn GTVT Việt Nam đề nghị các cấp Công đoàn tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng, tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, không nghe và làm theo những lời xúi giục trái pháp luật.

Tài liệu tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương đã phát hành ngày 24/6/2019, Ban Thường vụ Công đoàn GTVT Việt Nam đề nghị các đơn vị truy cập trang thông tin điện tử Công đoàn GTVT Việt Nam theo địa chỉ (<https://congdoangiaothongvantai.com.vn/>) để lấy tài liệu tổ chức quán triệt, tuyên truyền trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ.

Đề nghị các Công đoàn trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT CDN;
- Lưu: VP, TG.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Nga Việt

TÀI LIỆU
quán triệt, tuyên truyền, phổ biến
chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một trong hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Trong những năm qua, đất nước ta đã giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước; tạo lập môi trường quốc tế thuận lợi, mở rộng quan hệ đối ngoại; tăng cường thế và lực của đất nước. Những thành tựu đó khẳng định tiềm năng và sức mạnh to lớn của đất nước ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, bối cảnh thế giới, khu vực có những thay đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Bên cạnh thời cơ thuận lợi, đất nước ta đứng trước nhiều khó khăn, thử thách: Toàn cầu hóa tiếp tục phát triển về quy mô, mức độ và hình thức thể hiện, những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen, phức tạp; cùng với sự xuất hiện của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là sự gia tăng các loại tội phạm mới, các hình thái chiến tranh mới; sự tác động mạnh mẽ của các loại hình an ninh phi truyền thống như an ninh mạng, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thảm họa tự nhiên... Những vấn đề trên đặt ra yêu cầu mới đối với công cuộc bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân cần nắm vững những quan điểm chỉ đạo của Đảng và yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc cũng như nhận thức rõ hơn về trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay.

A. BỐI CẢNH QUỐC TẾ, KHU VỰC, TRONG NƯỚC VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC BẢO VỆ TỔ QUỐC THỜI GIAN QUA

I. Tình hình thế giới, khu vực, trong nước tác động đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

1. Tình hình thế giới, khu vực

Trên thế giới, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định, khó lường. Chiến tranh lớn ít có khả năng xảy ra nhưng xung đột vũ trang, chiến tranh cục bộ do mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên, can thiệp lật đổ, khủng bố tiếp tục diễn biến phức tạp; các điểm nóng vẫn tiếp tục tồn tại và lan rộng ở nhiều khu vực, tác động đến hòa bình, an ninh, ổn định và quan hệ quốc tế của nhiều nước. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, sâu rộng, toàn diện, trong tương lai sẽ có bước đột phá, tạo ra những biến đổi to lớn, cơ bản, là nền tảng trong phát triển các lĩnh vực, nhất là công nghiệp quốc phòng. Cộng đồng quốc tế ngày càng phải đối phó quyết

liệt hơn với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, đặc biệt là an ninh mạng và các hình thái chiến tranh mới.

Châu Á – Thái Bình Dương, trong đó có Đông Nam Á là khu vực phát triển năng động. Trung Quốc đang vươn lên cạnh tranh vị trí siêu cường với Mỹ. Hội nghị thượng đỉnh lịch sử giữa Hàn Quốc - Triều Tiên và giữa Mỹ - Triều có chiều hướng mới trong tiến trình phi hạt nhân hóa, đóng góp tích cực vào hòa bình, an ninh, ổn định khu vực; tuy nhiên, tiến trình phi hạt nhân hóa vẫn còn khó khăn, phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố khó xác định. Cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc bùng nổ dẫn đến những bất ổn của thị trường quốc tế, nguy cơ ảnh hưởng lớn đến kinh tế khu vực và thế giới. Vấn đề tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo tại khu vực diễn biến ngày càng phức tạp, tiềm ẩn nhiều hệ lụy khó lường đối với an ninh và phát triển của các nước.

2. Tình hình trong nước

Trong nước, tình hình chính trị - xã hội tiếp tục được giữ vững ổn định, tiềm lực kinh tế, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý điều hành của Đảng, Nhà nước được nâng lên; quốc phòng an ninh được tăng cường; tạo cơ sở, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển.

Tuy nhiên, bốn nguy cơ Đảng ta chỉ ra vẫn còn tồn tại. Xuất hiện những vấn đề mới về quốc phòng, an ninh, như: Không gian chiến lược mới; đối tượng, đối tác và các hình thái chiến tranh mới. Các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị tăng cường hoạt động chống phá toàn diện về chính trị, quân sự, kinh tế, tư tưởng, văn hóa... và luôn lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để tuyên truyền, kích động, thực hiện “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang”, “bạo loạn lật đổ” nhằm thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam. Sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giải quyết tranh chấp biển, đảo, đấu tranh trên không gian mạng đang ngày càng đối mặt với những thách thức gay gắt. Tác động từ mặt trái của kinh tế thị trường và mở cửa hội nhập quốc tế ngày càng diễn biến phức tạp; những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng đến thế trận quốc phòng toàn dân. Các khu vực trọng điểm, địa bàn chiến lược như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và các thành phố lớn tiềm ẩn những diễn biến an ninh trật tự phức tạp, khó lường. Nền quốc phòng toàn dân có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Trước bối cảnh tình hình trên, chúng ta cần tranh thủ điều kiện thuận lợi và thời cơ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi nguy cơ, vượt qua thách thức để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nghiên cứu và dự báo chính xác về các tình huống phức tạp cụ thể để có các phương án chủ động phòng ngừa, kiên quyết không để xảy ra những diễn biến phức tạp. Trong bất cứ tình huống nào

cũng không để lâm vào tình trạng bị động, bất ngờ và bảo đảm chủ động ứng phó thắng lợi trong mọi tình huống.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI và các Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XII về quốc phòng, an ninh thời gian qua*

1. Kết quả

Thời gian qua, việc triển khai, thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI và các Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XII về quốc phòng, an ninh đã góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn, toàn diện của công cuộc đổi mới đất nước; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước; xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ; bảo đảm an sinh xã hội; kết hợp kinh tế với quốc phòng; mở rộng, tăng cường đối ngoại; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ, lợi ích quốc gia; tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế; nâng cao vị thế, hình ảnh đất nước con người Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh đó, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách xây dựng nền quốc phòng toàn dân; tăng cường kết hợp thể trận quốc phòng với thể trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về bảo vệ Tổ quốc đã được nâng lên và có nhiều chuyển biến tích cực: Tập trung phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững môi trường hòa bình; nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng; nâng cao tiềm lực quốc phòng, an ninh.

Chức năng, tổ chức của các lực lượng quốc phòng, an ninh được kiện toàn. Các lực lượng vũ trang được xây dựng theo hướng tinh gọn, sức cơ động và chiến đấu cao. Trước những diễn biến phức tạp và yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, lực lượng vũ trang luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, đoàn kết thống nhất cao, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân, giữ vai trò nòng cốt trong việc bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc và trật tự, an toàn xã hội.

Quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước láng giềng, với bạn bè truyền thống và các nước lớn; chính sách ngoại giao đa phương hóa, đa dạng hóa tiếp tục phát triển, đi vào chiều sâu.

2. Hạn chế, yếu kém

Kết quả thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc và các Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XII về quốc phòng, an ninh còn bộc lộ một số hạn chế, yếu kém:

* Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 16/4/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Kết luận số 31-KL/TW ngày 16/4/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược Quân sự Việt Nam.

- Môi trường hòa bình, ổn định được duy trì nhưng chưa vững chắc, vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố mất ổn định phức tạp hơn; những nguy cơ, thách thức đã dự báo không những chưa được khắc phục đẩy lùi mà còn diễn biến phức tạp, đồng thời xuất hiện những thách thức mới.

- Công tác xây dựng Đảng, Nhà nước còn nhiều hạn chế, yếu kém, có yếu kém kéo dài.

- Công tác lãnh đạo, quản lý kinh tế có nhiều hạn chế, yếu kém, tốc độ tăng trưởng duy trì nhưng chưa vững chắc, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm.

- Việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân chưa mang tính toàn diện. Các phương thức chủ động kết hợp giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh trên một số lĩnh vực, địa bàn có lúc, có nơi triển khai còn chậm, chưa chặt chẽ. Việc quán triệt, triển khai thực hiện của một số cấp ủy, chính quyền có nơi, có lúc chưa kiên quyết, thiếu triệt để, còn bị động, bất ngờ; thiếu các giải pháp mang tính chiến lược, tổng thể.

- Trong công tác đối ngoại, còn có thời điểm chưa theo kịp những chuyển biến mau lẹ, phức tạp của tình hình; chưa tận dụng được hết các cơ hội để phát huy vị thế của Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; sự phối hợp, kết hợp giữa các ngành, địa phương trong công tác đối ngoại còn hạn chế.

Có thể khẳng định, trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, những thành tựu đã đạt được là rất cơ bản và to lớn, nhưng những yếu kém, khuyết điểm đã và sẽ còn tác động ảnh hưởng tiêu cực đến sức mạnh tổng hợp, thế ổn định của đất nước và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đó thực sự là những thách thức, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

B. NỘI DUNG CẦN QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tạo được chuyển biến rõ rệt, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc; bảo đảm

ổn định chính trị - xã hội, dân chủ, kỷ cương, đồng thuận trong xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Phát triển kinh tế nhanh và bền vững, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, chú trọng công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế tri thức, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ của các ngành, các lĩnh vực, tạo nền tảng công nghiệp hóa, hiện đại hóa cho công nghiệp quốc phòng - an ninh. Xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng tự lực, tự cường, ngày càng hiện đại, có trình độ khoa học, công nghệ cao.

- Ngăn ngừa, làm thất bại mọi âm mưu, hành động chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa của các thế lực thù địch. Phòng, chống có hiệu quả các nguy cơ xung đột, chiến tranh biên giới, biển đảo, chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng và các thách thức an ninh phi truyền thống khác; không để xảy ra bạo loạn, khủng bố; làm thất bại các âm mưu lợi dụng dân chủ thành lập các tổ chức chính trị đối lập trong nước; bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực, kiểm chế gia tăng tội phạm, tạo chuyển biến rõ rệt về trật tự an toàn xã hội.

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, ổn định, lâu dài; xây dựng lực lượng vũ trang có chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao, tinh nhuệ, cơ động ứng phó thắng lợi trong mọi tình huống.

- Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho sự nghiệp phát triển đất nước, gia tăng mức độ đan xen lợi ích với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các đối tác quan trọng, nâng cao và phát huy có hiệu quả vị thế Việt Nam ở khu vực và trên thế giới; giải quyết cơ bản các vấn đề biên giới trên bộ, thúc đẩy giải quyết có hiệu quả những vấn đề trên biển với các nước láng giềng trên nguyên tắc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

II. Quan điểm chỉ đạo

Một là, giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, không ngừng củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước. Bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, của hệ thống chính trị, là lợi ích cao nhất của quốc gia, dân tộc.

Ba là, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ quan

trọng của cách mạng nước ta trong tình hình hiện nay; đồng thời luôn nêu cao cảnh giác, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, xâm lược của các thế lực thù địch; không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bốn là, kết hợp chặt chẽ hai mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy cao nhất sức mạnh của dân tộc, kết hợp với sức mạnh của thời đại, phát huy mạnh mẽ nội lực là nhân tố quyết định, đồng thời tranh thủ tối đa mọi thuận lợi từ bên ngoài. Năm vững nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Kết hợp chặt chẽ các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Năm là, xây dựng sức mạnh tổng hợp về chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại; phát huy sức mạnh của cả khối đại đoàn kết toàn dân, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, trong đó lực lượng vũ trang làm nòng cốt; tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, không ngừng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân, phù hợp với điều kiện của đất nước trong tình hình mới.

Sáu là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại: một mặt ra sức phát huy nội lực, mặt khác tranh thủ tối đa và khai thác mọi thuận lợi bên ngoài. Quán triệt đường lối độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại đa phương, đề xuất trong một số vấn đề của quốc tế và khu vực phù hợp với lợi ích của ta. Kiên trì chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, thêm bạn bớt thù, vừa hợp tác, vừa đấu tranh. Đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các đối tác chiến lược và các nước lớn, đưa khuôn khổ, quan hệ đã xác lập đi vào thực chất, chú trọng phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị truyền thống với các nước láng giềng, thúc đẩy quan hệ với các nước lớn, đối tác quan trọng; tránh xung đột, đối đầu, tránh bị cô lập, phụ thuộc. Tranh thủ sự ủng hộ quốc tế thực hiện kế sách ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa, chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bất lợi, nhất là các nhân tố bên trong có thể gây ra đột biến. Tích cực và có trách nhiệm trong quá trình tham gia hoạt động gìn giữ hoà bình của Liên Hợp quốc.

Bảy là, vận dụng đúng đắn quan điểm của Đảng ta về đối tác, đối tượng: Những ai chủ trương tôn trọng độc lập, chủ quyền, thiết lập và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi với Việt Nam đều là đối tác của chúng ta; Ngược lại, bất kể cá nhân, tổ chức hay thế lực nào có âm mưu và hành động chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đều là đối tượng chúng ta cần đấu tranh. Trước tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp hiện nay, việc xác định đối tượng, đối tác cần có cách nhìn nhận mới, biện chứng: trong mỗi đối tượng vẫn có thể có mặt cần tranh thủ, hợp tác, ngược

lại, trong số các đối tác có thể có mặt khác biệt, mâu thuẫn lợi ích với ta, cần kiên trì đấu tranh, thuyết phục. Do vậy, trong từng lĩnh vực, thời điểm cụ thể cần khắc phục cả hai khuynh hướng mơ hồ, mất cảnh giác hoặc cứng nhắc trong nhận thức, chủ trương và xử lý.

Tám là, nâng cao chất lượng công tác dự báo, nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, sớm phát hiện và triệt tiêu những nhân tố có thể dẫn đến những điểm nóng chính trị - xã hội, làm phát sinh những vấn đề phức tạp, bất lợi. Đối mới các phương thức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhất là trên không gian mạng.

III. Phương châm chỉ đạo

- Kiên định về mục tiêu, nguyên tắc chiến lược; linh hoạt, mềm dẻo về sách lược. Kiên trì giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế; tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân trong nước, dư luận quốc tế, xử lý bằng hình thức phù hợp các phần tử, thế lực ngoan cố chống phá Việt Nam.

- Đối với nội bộ, lấy việc giáo dục, thuyết phục, phòng ngừa là chính đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm pháp luật.

- Đối với các đối tượng chống đối ở trong nước, cần phải kịp thời ngăn chặn, xử lý những kẻ chủ mưu, cầm đầu, ngoan cố; giáo dục, cảm hóa những người lầm đường. Chủ động đấu tranh với các âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Không để hình thành tổ chức chính trị đối lập dưới mọi hình thức.

- Thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, chủ động xử lý đúng đắn, kịp thời mọi tình huống gây mất ổn định chính trị - xã hội.

IV. Một số nhiệm vụ cơ bản

1. Giữ vững hòa bình, ổn định để thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa

Trong thời đại ngày nay, các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác, vừa đấu tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia dân tộc. Do vậy, duy trì được một môi trường quốc tế thuận lợi, một mặt sẽ tạo ra điều kiện thuận lợi cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc, mặt khác giúp chúng ta vượt qua khó khăn, thách thức và đẩy lùi các nguy cơ đã chỉ ra, đưa đất nước phát triển tiến lên.

Nhiệm vụ đặt ra là phải tiếp tục đưa các quan hệ quốc tế đi vào chiều sâu, đồng thời tiếp tục mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước, các tổ chức quốc tế, trong đó cần chú ý quan hệ với các nước, các trung tâm chính trị - kinh tế lớn trên thế giới; củng cố và tăng cường quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân, đảng cánh tả, các phong trào độc lập dân tộc, cách mạng và tiến bộ trên thế giới; tiếp tục mở rộng quan hệ với các đảng cầm quyền; phát triển công tác đối ngoại nhân dân; tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động của nhân dân thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, phát triển công bằng, bền vững, dân chủ và tiến bộ xã hội...

2. Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, kết hợp chặt chẽ với bảo vệ Đảng, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị nội bộ

Để hoàn thành sứ mệnh lãnh đạo được lịch sử và dân tộc giao phó, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; thường xuyên tự đổi mới, chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ, trí tuệ, năng lực lãnh đạo. Giữ vững truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng, duy trì chế độ dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Thường xuyên tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội và mọi hành động chia rẽ, bè phái.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng phải thực sự gương mẫu đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao và chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và trong việc tuyên truyền, thuyết phục, tổ chức, tập hợp nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận trong nhân dân nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi cương lĩnh chính trị, đường lối, chủ trương của Đảng. Xử lý nghiêm các biểu hiện thiếu trách nhiệm, vi phạm tư cách đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Có cơ chế để nhân dân giám sát hoạt động của cán bộ trong bộ máy của hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Ra sức xây dựng hệ thống chính trị, nhất là tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Xây dựng tổ chức, bộ máy lãnh đạo phù hợp, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị.

Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, nhất là cấp ủy cơ sở trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của công tác bảo vệ chính trị nội bộ giai đoạn hiện nay là bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ Cương lĩnh, Điều lệ Đảng; bảo vệ nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, bảo vệ Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ sự trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước. Gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những hiện tượng cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, gây mất đoàn kết trong Đảng. Đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

3. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Để nâng cao hiệu quả sự kết hợp phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với tăng cường sức mạnh quốc phòng - an ninh, một mặt phải giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội. Trong đó, phải thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm công bằng xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, đồng thời chủ động hội nhập quốc tế. Mặt khác, phải tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xem

đó là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và toàn dân, kết hợp chặt chẽ thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

Việc kết hợp kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh phải được thực hiện một cách toàn diện, nhưng cần tập trung có trọng điểm theo từng ngành, lĩnh vực và vùng lãnh thổ, gắn với mục tiêu, yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì thế, cần tập trung chỉ đạo kết hợp xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố; các dự án trọng điểm quốc gia; các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng biên giới, biển, đảo, trong đó chú trọng phát triển kinh tế biển; xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng, quốc phòng - kinh tế; xây dựng căn cứ chiến lược, hậu phương chiến lược, các công trình quốc phòng; đầu tư phát triển khoa học công nghệ ở trình độ cao; xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng. Cần coi trọng kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trong hoạt động kinh tế đối ngoại.

4. Xây dựng, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Quán triệt và tập trung lãnh đạo, thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về lịch sử, văn hóa của dân tộc, của địa phương, về chủ quyền biển - đảo của Tổ quốc, về tinh thần yêu nước, ý thức tự lực, tự cường, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân, trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc, tôn trọng pháp luật, kỷ luật, kỷ cương, lao động sáng tạo, sống có văn hóa, có nghĩa, có tình.

Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong cộng đồng dân cư; gắn các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh với chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa. Hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn và bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc. Phòng, chống có hiệu quả sự xâm nhập các sản phẩm văn hóa độc hại từ bên ngoài vào nội địa. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và từng người dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đối với nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc, nhất là đối với thế hệ trẻ; làm cho tư duy về bảo vệ Tổ quốc được thể hiện đậm nét, trước hết là trong các chủ trương, chính sách phát triển của các ngành và các địa phương. Nêu cao hơn nữa tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ Đảng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Nội dung thông tin, tuyên truyền, giáo dục phải thường xuyên phù hợp với tình hình mới: cập nhật những quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; những thông tin, kiến thức mới về quốc phòng, an ninh; thông tin, tuyên truyền kết quả xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; gương điển hình tiên tiến trong thực hiện các phong trào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Chú trọng đi sâu tuyên truyền về lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, đơn vị về an ninh, trật tự góp phần xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ngay tại địa phương, cơ sở.

Chú trọng công tác tuyên truyền biên giới, lãnh thổ, biển, đảo, thể hiện rõ chính kiến và lập trường chính nghĩa của ta trong vấn đề Biển Đông, quyết tâm giữ vững ổn định bên trong, không để vấn đề biên giới, lãnh thổ, biển, đảo trở thành nguyên nhân gây rối tình hình an ninh trật tự xã hội, đe dọa đến hòa bình, ổn định của đất nước.

Tăng cường đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch nhất là trên internet, mạng xã hội, đồng thời, cảnh giác, đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tự do ngôn luận làm phương hại đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.

6. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa đi đôi với việc tăng cường trật tự, kỷ cương

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp ủy đảng và chính quyền phải thường xuyên đối thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhân dân, làm tốt công tác dân vận. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải tôn trọng nhân dân, có tín nhiệm với dân, kiên quyết đấu tranh với tệ quan liêu, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân. Kịp thời phát hiện, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong mọi lĩnh vực, nhất là đối với các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến đời sống người dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân.

Thực hiện chính sách bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau giữa các dân tộc, tạo mọi điều kiện để các dân tộc cùng tiến bộ, gắn bó mật thiết với sự phát triển chung của cộng đồng dân tộc Việt Nam. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Chống tư tưởng kỳ thị và chia

rẽ dân tộc. Các chính sách kinh tế - xã hội phải phù hợp với đặc thù của các vùng và các dân tộc, nhất là đối với các dân tộc thiểu số.

Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân theo quy định của pháp luật. Đấu tranh và xử lý nghiêm đối với mọi hành động vi phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo và lợi dụng các vấn đề về dân chủ, nhân quyền, tín ngưỡng, tôn giáo làm tổn hại đến lợi ích của quốc gia, dân tộc.

Không ngừng xây dựng, củng cố Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; phát huy vai trò đại diện, giám sát và phản biện xã hội; vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, tuyên truyền, giáo dục, động viên đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nêu cao tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, đoàn kết thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới quốc gia.

7. Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, tạo môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế của đất nước vì lợi ích quốc gia, dân tộc.

Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa quan hệ quốc tế phát triển theo chiều sâu trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy tối đa nội lực, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc; chủ động ngăn ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của quá trình hội nhập quốc tế. Tích cực tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh, kinh tế song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc.

Tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức trong khu vực và quốc tế trong việc đối phó với những thách thức an ninh phi truyền thống và nhất là tình trạng biến đổi khí hậu, an ninh mạng...; sẵn sàng đối thoại với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực có liên quan về vấn đề dân chủ, nhân quyền; chủ động, kiên quyết đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hành động can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị của Việt Nam.

Hoàn thành việc phân định biên giới trên bộ, thúc đẩy giải quyết các vấn đề trên biển trên cơ sở các quy định của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên Hợp quốc về Luật biển năm 1982 và quy tắc ứng xử của khu vực; làm tốt công tác quản lý biên giới, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.

Chủ động, tích cực và có trách nhiệm cùng các nước xây dựng cộng đồng ASEAN vững mạnh, tăng cường quan hệ với các đối tác, đặc biệt là các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác quan trọng, các nước láng giềng và các nước trong khu vực, các nước bạn bè truyền thống. Trên cơ sở mục tiêu đối ngoại, lợi ích của đất nước ở từng giai đoạn, chủ động đăng cai tổ chức các hoạt động của các diễn đàn, tổ chức đa phương để nâng cao vị thế, thúc đẩy phát triển và quảng bá đất nước. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và ngoại giao nhân dân; giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa; giữa đối ngoại với quốc phòng - an ninh.

8. *Củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh có sức chiến đấu cao*

Tiếp tục chăm lo, xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, có chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao, vững mạnh về chính trị, thực sự là lực lượng chiến đấu tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, lực lượng nòng cốt để bảo vệ an ninh, trật tự, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Quan tâm đầu tư nguồn lực cho quốc phòng, an ninh. Xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc, kết hợp chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, tạo tiền đề cho việc tổ chức, lãnh đạo, huy động các lực lượng và nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc kết hợp thế trận quốc phòng toàn dân với an ninh nhân dân một cách đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ từ chiến lược, quy hoạch, phương án trên phạm vi cả nước cũng như của từng vùng, miền, địa phương sẽ góp phần quan trọng trong đấu tranh, ngăn chặn các nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

V. Một số giải pháp chủ yếu

1. *Xây dựng và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước*

Thực hiện tốt nguyên tắc: Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân và Công an nhân dân. Nhà nước thống nhất quản lý đối với quân đội, công an và sự nghiệp quốc phòng - an ninh theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Sự lãnh đạo của Đảng thông qua sự định hướng về mục tiêu, phương hướng, biện pháp tổ chức thực hiện; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý; trực tiếp kiểm tra giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách; vận động nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể... chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ, quyền lợi của mình và tham gia tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đề nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước về quốc phòng - an ninh cần nắm vững mục đích chính trị, bản chất giai cấp và tính ưu việt của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ở nước ta; phải nhất quán, tuân thủ sự định hướng của đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với toàn bộ các hoạt động quản lý nhà nước. Tất cả đều hướng đến phục vụ, bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, sự tồn tại và phát triển của chế độ xã hội chủ nghĩa; hướng tới xây dựng lực lượng và thế trận của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ngày càng vững mạnh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống. Kết hợp chặt chẽ quản lý nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc với quản lý trên các lĩnh vực khác của đời sống xã hội.

Nhà nước cần thể chế hóa kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc; từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ Tổ quốc; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở các cấp, các địa phương, các lực lượng vũ trang; tăng cường công tác bảo vệ bí mật quốc gia, bảo đảm an ninh thông tin.

2. Về chính trị, tư tưởng, văn hóa

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Công tác chính trị - tư tưởng hướng vào việc làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị nhận thức rõ về bối cảnh quốc tế và tình hình đất nước, từ đó nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận rõ bản chất đối tượng, đối tác của cách mạng Việt Nam; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; phê phán, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; loại trừ những sản phẩm phản văn hóa; chủ động đấu tranh với các thủ đoạn chống phá nước ta dưới chiêu bài dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo.

Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản; văn hóa, văn nghệ; kịp thời ngăn chặn, chấn chỉnh những sai phạm, biểu hiện lệch lạc, xa rời tôn chỉ mục đích trong hoạt động báo chí, xuất bản; văn hóa, văn nghệ.

Không ngừng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó đặc biệt chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo: không để các thế lực thù địch lợi dụng để chống phá. Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong việc động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Về kinh tế - xã hội

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ổn định kinh tế vĩ mô, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cơ cấu

lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án tổng thể cơ cấu lại nền kinh tế và cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực: *cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá; phát triển các ngành dịch vụ; phát triển kinh tế biển; phát triển các vùng và khu kinh tế; đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp.*

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và đô thị. Phát triển văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm quyền tự do, dân chủ của người dân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế, tạo môi trường hòa bình và điều kiện thuận lợi để phát triển đất nước.

4. Về quốc phòng - an ninh

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, lợi ích quốc gia và kiến thức quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, như: những thách thức từ chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao, tranh chấp chủ quyền biển đảo, vùng trời, “diễn biến hòa bình”, bạo loạn chính trị, khủng bố, tội phạm công nghệ cao...

Tăng cường sức mạnh quốc phòng - an ninh cả về tiềm lực và thế trận; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố vững mạnh; xây dựng thế trận lòng dân vững chắc trong thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc.

Kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng - an ninh; quốc phòng an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo.

Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số lực lượng binh chủng, quân chủng, có chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao, đồng thời quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ rộng khắp, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh; công tác nghiên cứu khoa học, nghệ thuật quân sự, an ninh...

Chủ động chuẩn bị lực lượng đủ mạnh và các kế hoạch, phương án tác chiến cụ thể, khoa học, sẵn sàng bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh của Tổ quốc trong mọi tình huống.

5. Về đối ngoại

Đề tạo lập môi trường hòa bình, ổn định lâu dài cho đất nước, hoạt động đối ngoại cần tập trung thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa, giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh.

Tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc. Tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế trong việc đối phó với những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Đảng, Nhà nước, Quân đội, ngăn ngừa nguy cơ, thách thức, giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

Coi trọng và nâng cao hiệu quả của công tác ngoại giao nhân dân. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược, tham mưu về đối ngoại; chăm lo đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại; thường xuyên bồi dưỡng kiến thức đối ngoại cho cán bộ chủ chốt các cấp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Tài liệu này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân ở địa phương, đơn vị mình. Đưa Tài liệu này vào nội dung sinh hoạt chi bộ nhằm nâng cao nhận thức và thống nhất trong cán bộ, đảng viên, sự đồng thuận cao trong xã hội về yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay. Tiếp tục tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các nghị quyết của Bộ Chính trị về quốc phòng, an ninh thời gian qua như: Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 16/4/2018 về Chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược An ninh mạng quốc gia; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Kết luận số 31-KL/TW ngày 16/4/2018 về Chiến lược Quân sự Việt Nam. Thường xuyên nâng cao chất lượng công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng; nắm bắt tình hình tư tưởng,

tâm trạng xã hội để kịp thời phát hiện, khắc phục tình trạng mơ hồ, mất cảnh giác trước các âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hoà bình”, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch cũng như tư tưởng coi nhẹ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

2. Các cơ quan tuyên truyền bám sát nội dung Tài liệu này, tích cực tuyên truyền những nội dung trọng tâm, cốt lõi về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tiếp tục tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng, an ninh; kết quả phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh, phê phán, lên án hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; cổ vũ, biểu dương nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt..., qua đó đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần định hướng tư tưởng, dư luận xã hội.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp tuyên truyền, quán triệt phổ biến Tài liệu này đến đoàn viên, hội viên; có kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng, an ninh trước hết của địa phương, đơn vị. Đẩy mạnh tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ Tổ quốc. Vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện mơ hồ, mất cảnh giác hoặc bị kẻ xấu lợi dụng kích động tụ tập đông người vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an ninh xã hội. /

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG